

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2023/HS-ST

Ngày : 27/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Thanh Thúy

2. Bà Phạm Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đào Công Lữ - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh năm 1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: không đăng ký; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: buôn bán điện thoại cũ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trúc S và bà Nguyễn Thị Thu H; có vợ: Lê Thị Hồng T (ly hôn) và 01 con: sinh năm 2004; nhân thân: Bản án số 100/HSST ngày 10/9/2004 Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 68/2006/HSST ngày 30/5/2006 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số 326/2009/HSST ngày 10/6/2009 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 75/2011/HSST ngày 27/7/2011 Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền án: Bản án số 175/2013/HSST ngày 04/12/2013 Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo kháng cáo, Bản án phúc thẩm số 94/HSPT ngày 24/02/2014 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh y án sơ thẩm, Bản án số 135/2014/HSST ngày 24/10/2014 Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số 141/2019/HSST ngày

12/11/2019 Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/12/2022; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 18/5/2023. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lâm Quốc Việt – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Việt Tiến thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt.

- *Bị hại:* Chị Hoàng Thanh Hương L, sinh năm 1985, nơi cư trú: 33 Thích Minh N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trương Văn C, sinh năm 1970, nơi cư trú: 107/56 Ngô Tất T, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 18/5/2023, Nguyễn Trọng T điều khiển xe Yamaha Janus biển số 59D2-326.22 dừng trước xe bánh mì của chị Hoàng Thanh Hương L để mua bánh mì, T phát hiện chị L có để trên kệ xe bánh mì 01 điện thoại di động Iphone 13 nên nảy sinh ý định trộm cắp, T dùng tay trái lấy trộm điện thoại trên bỏ vào túi quần bên trái phía trước, rồi giả vờ nói chị L làm thêm 01 ổ bánh mì, T đi mua đồ sẽ quay lại lấy sau, mục đích tìm cơ hội tẩu thoát. Sau đó Trí khởi động xe máy bỏ chạy thì bị chị L phát hiện mất điện thoại, nghi ngờ Trí trộm cắp nên chạy theo nắm được áo của T kéo lại và tri hô. T tăng ga xe máy tẩu thoát kéo theo chị L đến trước địa chỉ số 85 Phố Q, Phường A, quận B thì bị quần chúng nhân dân hỗ trợ cùng chị L bắt giữ T cùng tang vật giao cho Công an Phường 2, quận Tân Bình xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, bị can Nguyễn Trọng T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Hoàng Thanh Hương L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 trị giá 15.123.000 đồng, là tài sản bị chiếm đoạt, đã thu hồi trả lại cho bị hại chị Hoàng Thanh Hương L.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamha Janus màu nâu đen, biển số: 59D2-326.22 thu giữ của Trí. Qua xác minh, chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Huy L (anh rể T). Anh L trình bày cho T mượn xe sử dụng làm phương tiện đi lại, không biết Trí dùng xe máy trên đi trộm cắp tài sản, phù hợp với lời khai của T. Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy trên cho anh L.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17 thu giữ của T. T khai mua lại của một người không rõ lai lịch vào sáng ngày 18/5/2023, không có hóa đơn chứng từ

mua bán. Kết quả xác minh điện thoại trên do anh Trương Văn C là chủ sở hữu hợp pháp. Anh C khai khoảng 04 giờ sáng ngày 18/5/2023 anh C để quên điện thoại di động hiệu OPPO A17 trên bàn trước nhà vệ sinh trong Cung văn hóa Lao động Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 07 giờ sáng anh quay lại thì không thấy điện thoại. Anh đã nhờ vợ anh nhắn tin vào điện thoại của anh để xin lại điện thoại. Trưa cùng ngày, cơ quan công an có gọi điện thoại thông báo cho vợ anh biết điện thoại của anh hiện do Nguyễn Trọng T đang giữ. Anh C có yêu cầu nhận lại điện thoại trên.

- 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo khoác màu xanh, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần jean màu xanh và 01 đôi giày màu xanh, là các trang phục Trí mặc khi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKSTB ngày 12 tháng 9 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Lâm Quốc Việt có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bài trình bày bào chữa cho bị cáo với nội dung: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố. Đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị

hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, luật sư, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trọng T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 trị giá 15.123.000 đồng của chị Hoàng Thanh Hương L, bị cáo đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “Tái phạm nguy hiểm”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo là xấu, bị cáo đã nhiều lần bị kết án nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại cố tình tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về phần bào chữa của luật sư Lâm Quốc Việt, Hội đồng xét xử xét thấy là có cơ sở nên ghi nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Hoàng Thanh Hương L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17 thu giữ của bị cáo, xét thấy điện thoại di động trên là tài sản hợp pháp của anh C, yêu cầu nhận lại điện thoại di động của anh C là có cơ sở nên chấp nhận.

- 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo khoác màu xanh, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần jean màu xanh và 01 đôi giày màu xanh thu giữ của bị cáo, xét thấy đây là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Trọng T 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 5 năm 2023.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo khoác màu xanh, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần jean màu xanh và 01 đôi giày màu xanh.

Trả lại cho anh Trương Văn C 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản bàn giao vật chứng số 103a/BB/2023 ngày 27/9/2023 của giữa Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[4] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Long